

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 01 người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ quy định Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Bình Định tại Văn bản số 334/HQBD-NV ngày 20/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 01 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 278.997.017 đồng (*viết bằng chữ: Hai trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, không trăm mười bảy đồng*), trong đó:

- Số doanh nghiệp, tổ chức là: 01 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 278.997.017 đồng;

(Danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo bảng kèm theo)

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế đã bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/giấy phép thành lập và hoạt động/giấy phép hành nghề theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Bình Định chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ đề nghị xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Cục Hải quan tỉnh Bình Định chỉ đạo các đơn vị trực thuộc điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Bình Định, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Quy Nhơn; người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục Hải quan;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Sở KH và ĐT;
- PVPTD;
- Lưu: VT, K17.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

DANH SÁCH NGƯỜI NỘ THUẾ
XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Số tờ khai hải quan	Ngày đăng ký tờ khai hải quan	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):		
											XK	NK	VAT
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+...+13	12	13	14
	Tổng cộng:	1								278.997.017	278.997.017	0	0
I	Doanh nghiệp, tổ chức	1								278.997.017	278.997.017	0	0
1	Công ty TNHH Khoáng sản Việt Dương Bình Định	4101252699	Tầng 2, nhà số 85, đường Ngô Mây - Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định					3465/XKD	27/5/2013	277.010.317	277.010.317		
								3642/XKD	7/6/2013	1.986.700	1.986.700		